

VĂN BẢN ĐIỆN TỬ

Số 452

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 654 /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 12 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành,
thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực người có công thuộc phạm vi
chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính
phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng
8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên
quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ
tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-LĐTĐ ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng
Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban
hành, thủ tục hành chính bãi bỏ về lĩnh vực người có công thuộc phạm vi chức
năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính
mới ban hành, thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực người có công thuộc phạm
vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên
(có Danh mục cụ thể kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương
binh và Xã hội; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các
xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành
Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Công DVC trực tuyến tỉnh (Sở TT&TT);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

CHỦ TỊCH



Lê Thành Đô

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH ĐIỆN BIÊN

(Kèm theo Quyết định số 654/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua dịch vụ BCCI
I	Thủ tục hành chính cấp tỉnh							
1	Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ	<ul style="list-style-type: none"> - 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Trường hợp quy định tại các điểm d, đ khoản 1 Điều 26 Nghị định 131/2021/NĐ-CP: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định; - Trường hợp thân nhân liệt sĩ đã được hưởng chế độ ưu đãi nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ: 12 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. 	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. 	X		X
2	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc	- 12 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020;	X		X

	chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác	trường hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi thường trú của cá nhân đồng thời là Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi quản lý hồ sơ gốc liệt sĩ; - 17 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi thường trú của cá nhân không phải là Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi quản lý hồ sơ gốc liệt sĩ.	quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên		- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.			
3	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	24 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.	X		X
4	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam	24 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi	X		X

	anh hùng”				hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.			
5	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an	24 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.	X		X
6	Công nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	104 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên; - Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.	X		X
7	Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với trường hợp còn sót vết thương, còn sót mảnh kim khí hoặc có tỷ lệ tổn thương cơ thể tạm thời hoặc khám giám định bổ sung vết thương và điều chỉnh	84 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.	X		X

	chế độ đối với trường hợp không tại ngũ, công tác trong quân đội, công an.							
8	Giải quyết hưởng thêm một chế độ trợ cấp đối với thương binh đồng thời là bệnh binh	17 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.	X		X
9	Giải quyết chế độ đối với thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động	24 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.	X		X
10	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an	- Đối với trường hợp người bị thương thường trú tại địa phương nơi bị thương, do UBND huyện cấp giấy chứng nhận bị thương: 204 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ; - Đối với trường hợp người bị thương thường trú tại địa phương khác, do	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.	X		X

		UBND huyện cấp giấy chứng nhận bị thương: 207 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ; - Đối với trường hợp người bị thương thường trú tại địa phương khác, không do UBND huyện cấp giấy chứng nhận bị thương: trên 207 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.					
11	Lập sổ theo dõi, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý	42 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện (đối với các trường hợp sống tại gia đình); - Cơ sở nuôi dưỡng. Điều dưỡng (đối với các trường hợp đang được nuôi dưỡng tập trung).	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.	X	X
12	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý	17 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi	X	X

					hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.			
13	Đưa người có công đối với trường hợp đang được nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tình quản lý về nuôi dưỡng tại gia đình	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.	X		X
14	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ	17 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.	X		X
15	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng	37 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.	X		X
16	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	- Trường hợp người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học: 84 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ; - Trường hợp người	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có	X		X

		<p>hoạt động kháng chiến có con đẻ bị di dạng, di tật đã được hưởng chế độ ưu đãi mà bố (mẹ) chưa được hưởng: 89 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ;</p> <p>- Trường hợp có vợ hoặc có chồng nhưng không có con đẻ: 31 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.</p>			<p>công với cách mạng.</p>			
17	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	96 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	<p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</p>	X		X
18	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày	24 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	<p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</p>	X		X
19	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và	24 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	<p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ</p>	X		X

	làm nghĩa vụ quốc tế				quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.			
20	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng	24 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.	X		X
21	Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	- Đối với trường hợp hồ sơ người có công đang do quân đội, công an quản lý: 24 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ; - Đối với trường hợp hồ sơ người có công không do quân đội, công an quản lý 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	- Cơ quan, đơn vị quản lý người có công thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an (Đối với hồ sơ người có công đang do quân đội, công an quản lý). - Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã (đối với hồ sơ người có công không do quân đội, công an quản lý)	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.	X		X
22	Giải quyết phụ cấp đặc biệt hằng tháng đối với	12 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020;	X		X

	thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên		quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên		- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.			
23	Hưởng lại chế độ ưu đãi	12 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.	X		X
24	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần	- Đối với trợ cấp một lần và mai táng: 24 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ; - Đối với trợ cấp hằng tháng, trợ cấp tuất nuôi dưỡng hằng tháng: + 31 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp đủ điều kiện; + 43 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp con từ đủ 18 tuổi trở lên bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.	X		X

25	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ	24 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.	X		X
26	Sửa đổi, bổ sung thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công	24 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.	X		X
27	Di chuyển hồ sơ khi người hưởng trợ cấp ưu đãi thay đổi nơi thường trú	24 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.	X		X
28	Cấp trích lục hoặc sao hồ sơ người có công với cách mạng	12 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.	X		X
29	Di chuyển hài cốt liệt sĩ	10 ngày làm việc kể từ	- Bộ phận Tiếp	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công	X		X

	đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	ngày nhận đủ hồ sơ	nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên (đối với trường hợp chưa được hỗ trợ); - Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện (đối với trường hợp đã được hỗ trợ)		với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.			
30	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.	X		X
31	Cấp giấy xác nhận thông tin về nơi liệt sĩ hy sinh	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Cơ quan, đơn vị quản lý liệt sĩ trước khi hy sinh cấp tỉnh hoặc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.	X		X

II Thủ tục hành chính cấp huyện								
1	Thăm viếng mộ liệt sĩ	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.	X		X
III Thủ tục hành chính cấp xã								
1	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.	X		X

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Ghi chú
I Thủ tục hành chính cấp tỉnh				
1	2.000978.000.00.00.H18	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là người hưởng chế độ mất sức lao động	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
2	1.002252.000.00.00.H18	Thủ tục hưởng mai táng phí, trợ	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày	Thủ tục được công bố tại Quyết

		cấp một lần khi người có công với cách mạng từ trần	30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
3	1.002271.000.00.00.H18	Thủ tục giải quyết trợ cấp tiền tuất hàng tháng cho thân nhân khi người có công với cách mạng từ trần	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
4	1.004967.000.00.00.H18	Thủ tục hưởng lại chế độ ưu đãi đối với người có công hoặc thân nhân trong các trường hợp: - Bị tạm đình chỉ chế độ do bị kết án tù đã chấp hành xong hình phạt tù; - Bị tạm đình chỉ do xuất cảnh trái phép nay trở về nước cư trú; - Đã đi khỏi địa phương nhưng không làm thủ tục di chuyển hồ sơ nay quay lại đề nghị tiếp tục hưởng chế độ;	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
5	1.002305.000.00.00.H18	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thân nhân liệt sĩ	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
6	1.002354.000.00.00.H18	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ đi lấy chồng khác	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
7	1.002363.000.00.00.H18	Thủ tục giải quyết chế độ đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày

		dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến	tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	09/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
8	1.002377.000.00.00.H18	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
9	1.002382.000.00.00.H18	Thủ tục giám định vết thương còn sót	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
10	1.002393.000.00.00.H18	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là bệnh binh	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
11	1.002410.000.00.00.H18	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
12	1.003351.000.00.00.H18	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
13	1.002429.000.00.00.H18	Thủ tục giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị bắt tù, đày	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
14	1.002440.000.00.00.H18	Thủ tục giải quyết chế độ người HĐKC giải phóng dân tộc, bảo vệ	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch Ủy

		tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	đãi người có công với cách mạng	ban nhân dân tỉnh
15	1.003423.000.00.00.H18	Thủ tục giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
16	1.002449.000.00.00.H18	Thủ tục sửa đổi thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
17	1.002487.000.00.00.H18	Thủ tục di chuyển hồ sơ người có công với cách mạng	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
18	1.006779.000.00.00.H18	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
19	1.002519.000.00.00.H18	Thủ tục giải quyết chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
20	1.002720.000.00.00.H18	Thủ tục giám định lại thương tật do vết thương cũ tái phát và điều chỉnh chế độ	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
21	1.002741.000.00.00.H18	Thủ tục xác nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đối với người bị thương không thuộc lực lượng	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch Ủy

		công an, quân đội trong chiến tranh từ ngày 31/12/1991 trở về trước không còn giấy tờ	đãi người có công với cách mạng	ban nhân dân tỉnh
22	1.002745.000.00.00.H18	Thủ tục bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
23	1.003025.000.00.00.H18	Thủ tục đính chính thông tin trên bia mộ liệt sĩ	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
24	1.003042.000.00.00.H18	Thủ tục lập Sổ theo dõi và cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
25	1.003057.000.00.00.H18	Thủ tục thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
26	1.003159.000.00.00.H18	Thủ tục hỗ trợ, di chuyển hài cốt liệt sĩ	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
II Thủ tục hành chính cấp huyện				
1	2.001375.000.00.00.H18	Thủ tục cấp giấy giới thiệu đi thăm viếng mộ liệt sĩ và hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

2	2.001378.000.00.00.H18	Thủ tục hỗ trợ người có công đi làm phương tiện, dụng cụ trợ giúp chỉnh hình; đi điều trị phục hồi chức năng	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
II Thủ tục hành chính cấp xã				
1	2.001382.000.00.00.H18	Thủ tục xác nhận vào đơn đề nghị di chuyển hài cốt liệt sĩ; đơn đề nghị thăm viếng mộ liệt sĩ	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
2	1.003337.000.00.00.H18	Thủ tục ủy quyền hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	Thủ tục được công bố tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh